



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HUU LAC
Last Middle First

Current Address: 107/29 Binh-van-Tran P3. Tanbich-Ho Chi Minh
city

Date of Birth: 01-21-1938 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) Major 2 ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-14-75 To 06-12-1985
Years: 09 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI MAI	1942	wife
NGUYEN HUU LONG	1966	son
NGUYEN HUU MAI TRANG	1968	daughter
NGUYEN HUU QUAN	1970	son
NGUYEN HUU HUNG	1972	son
NGUYEN HUU DUNG	1974	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Migration and Refugee Services

3211 4th Street N.E. Washington, DC 20017-1194 (202)541-3220 FAX (202)541-3322 TOLL FREE 1-800-424-6224

National Office

IV# 207072

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who were interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam

NGUYỄN
Last

HỮU
Middle

LAC
First

Current Address

107/29 BÀNH VĂN TRẦN, P.7 QUẬN BÌNH

Date of Birth

Jan 21 - 1938

Place of Birth

S. VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRẦN THỊ NHƯ

NGUYEN HUU MAI TRANG

NGUYEN THI MAI

NGUYEN HUU QUAN

NGUYEN HUU LONG

NGUYEN HUU DUNG

Time Spent in a Re-Education Camp:

NGUYEN HUU HUNG
Dates: From 6/14/75 To 12/15/84

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

HOA YOUNG NIECE

SAMUEL M. YOUNG NIECE'S HUSBAND

Form Completed By:

Hoa Young
Name

Persons in the U. S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam must do so using the Immigrant Visa Petition (INS Form I-130).

(Revised 2/90)

Ngày 15-3-1990

Kính thưa Bà Khúc Minh Thờ.

Tôi diện đơn này đề' gởi đi đã gần 4 năm nhưng quên gởi vì nó lạc vào những giấy khác. Tôi mong rằng đã 2 quá trễ'. Ông Lạc đã về ở địa chỉ bên Vietnam này đã ~~gần~~ ^{hơn} 3 năm và mong tìm ra đi từng ngày. Tôi nộp đơn ODP và đã có Letter of introduction của tòa đại sứ Mỹ ở Bangkok, Thailand vào ngày 31 tháng 10 năm 1986.

Theo Bà thấy trường hợp ông Lạc có hy vọng nào để' ra đi không và theo Bà đoán sẽ còn bao lâu?

Tôi xin lỗi đã làm phiền Bà nhiều và xin cảm ơn Bà -

Hoa Young

Ngày 2, tháng 2, năm 1990

Kính thưa Bà Khúc Minh

Em tên là Hoa và có một điều tôi cần sự giúp đỡ của Bà và hy vọng rằng tôi đã không làm phiền Bà nhiều.

Em có một người Dượng (chồng của mẹ tôi) là tù binh chính trị khoảng 10 năm. Khi ông ra tôi có làm giấy bảo lãnh theo chương trình ODP dành cho POLITICAL REFUGEE và đã được HOI đã gần 4 năm nay.

Em xin nhờ Bà giúp đỡ xem ông ấy đã có danh sách của chính phủ Mỹ đưa trao cho Việt Nam chưa? Nếu chưa thì Bà có biết khoảng chừng nào mới có, và nếu có thì trong vòng bao lâu nữa Bà đoán sẽ được đi.

Em xin cảm ơn Bà thật nhiều và sẽ trọng thư trả lời của Bà.

Kính Bà nhiều

Hoa Young.

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

OCT 31, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN HUU LAC	BORN	21 JAN 38	(IV	207072)
NGUYEN THI MAI	BORN	16 MAR 42	"	"
NGUYEN HUU LONG	BORN	29 SEP 66	"	"
NGUYEN HUU MAI TRANG	BORN	6 DEC 68	"	"
NGUYEN HUU QUAN	BORN	27 OCT 70	"	"
NGUYEN HUU HUNG	BORN	22 MAR 72	"	"
NGUYEN HUU DUNG	BORN	21 OCT 74	"	"
TRAN THI NHU	BORN	1912	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 107/20 HANH VAN TRAN
P. O.
TAN BINH
T/P H. CHI MINH

VIEWS: 27651

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAO GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
HOUT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE
OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES
(UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND
THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHOR-
ITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. SEARDLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE

00P-1
11/51

INTAKE FORM
MÀU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PRISONER'S NAME (TÊN/TU NHÂN) : NGUYỄN - HỮU - LAC
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : January 21 1938 SAIGON
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Male Female (Nữ) :
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) :
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 107/29 Bành - Văn - Trăn (tên cũ Thành Mầu)
(Địa chỉ tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - Thành phố Hồ - Chí - Minh
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X yes No (Không)
If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 14/6/1975 To (Đến) : 12/01/85
PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (TRẠI TÙ) : 1. Học Môn - 2. Suối Mầu Bình Hòa (South VN) 3. Sơn La - 4. Tân Phú - 5. Kiên Thành - 6. Thác Bã - 7. Tân Lập - 8. Giam Hả - (Hồng Việt Nam)
PROFESSION (Nghề Nghiệp) : 1. Auto mechanic - 2. Electrician - 3. Welder
EDUCATION IN U.S. : 1. Marine officer Basic Course BC 1/64 - 2. Field Artillery office
(DU HỌC TẠI MỸ) : Advanced course
VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp bậc) : Major FACAC 6/73-75
VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : Artillery Battalion Com - mander Date (Ngày) :
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X No (Không) :
If Number (số hồ sơ) : 207072
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : Six (06)
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân chấp cùng) Xin ghi rõ trạng ?
MAILING ADDRESS IN VN : 107/29 Bành - Văn - Trăn (tên cũ Thành Mầu)
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - TP. Hồ - Chí - Minh
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : HOA
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : X yes No (Không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Niece
NAME AND SIGNATURE : Nguyễn - Hữu - Lạc - Nghia
ADDRESS OF INFORMANT : 107/29 Bành - Văn - Trăn P.3 - Q. Tân Bình - TP. Hồ - Chí - Minh
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT của người điền đơn này)
DATE : 20/04/1986

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN - HỮU - LAC
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVE(S)	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN - THỊ - MAI	16/03/1942	Wife -
NGUYỄN - HỮU - LONG	29/9/1966	Son
NGUYỄN - HỮU - MAI - TRANG	06/12/1968	Daughter
NGUYỄN - HỮU - QUÂN	27/10/1970	Son
NGUYỄN - HỮU - HÙNG	22/3/1972	Son
NGUYỄN - HỮU - DŨNG	21/10/1974	Son

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THỎ
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUƠNG MỸ-LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Ngày 28 tháng 6 Năm 1986

Kính gửi : Bà Hoa Young

Thưa Ông/Bà,

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THỎ
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Hội Gia Đình Tú Nhân Chánh Trị Việt Nam đã nhận được thư và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUƠNG MỸ-LINH SOLAND, Esq.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu định kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thư tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiến việc phúc đáp.

T.B.

Xin bà điền mẫu định kèm và gửi thư về cho ODP BKK.
Đã đến 10,000 Mỹ nhân có thể từ 1984, sang đến giờ UN kg muốn đi cấp tại nhà. K có cơ phải đoàn tụ tại nhà, thành thư cho tôi ký rõ tại bao giờ mới tại tại. Tuy nhiên bà có quốc tịch rồi thì cũng đã, vẫn đi đi về lại kg còn tùy thuộc ở nhà biết đi và đi thư mau - mà thư ra cũng vào ba năm - xin cho biết rõ ở tại học hướng nào để xin được thư. từ đây

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thỏ
Chủ tịch



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN NGỌC DUNG
NGUYỄN QUỲNH GIANG
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUYỀN KIM CHI
DƯƠNG MỸ LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM 8888888888

Hội, Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, chuẩn cùy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả củ do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội, chiếc tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cùc và trở, thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG,
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIANG
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG,
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN,
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUYỀN KIM CHI
Deputy Treasurer

Họ và Tên: HOA YOUNG
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (au) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Namien huu Lac
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.) cháu

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời gidi: _____
Niên liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 8 (tùy ý)

Thở củ, ngân phiếu xin gói về:

SAMUEL M. YOUNG, M.D.
HOA YOUNG

7252

3-15 1990

PAY TO THE ORDER OF Families of Vietnamese political prisoners 2000
Twenty and 00/100 DOLLARS

Bank of Illinois
P.O. BOX 128 217-351-6300
CHAMPAIGN, ILLINOIS 61820-0128

MEMO _____
Hoa Young



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: h 15

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN NGỌC DUNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DƯƠNG MỸ LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
888888888

Hội, Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, chuẩn tuyền xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội, thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: HOA YOUNG
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (so) _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Nguyễn Hữu Lạc
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chả, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.) cháu

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời gởi: _____
Niên liệm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 8 (tùy ý)

Thủ quỹ, ngân phiếu xin gởi về:

SAMUEL M. YOUNG, M.D.
HOA YOUNG

7252

35

3-15-1990

PAY TO THE ORDER OF Families of Vietnamese political prisoners 2000

Twenty and 00/100 DOLLARS

B Bank of Illinois
P.O. BOX 128 217-351-6500
CHAMPAIGN, ILLINOIS 61820-0128

MEMO: _____

HOA YOUNG



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN NGỌC DUNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DƯƠNG MỸ LINH SOLANO
MRS. LÊ VĂN HÙNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
888888888

Hội, Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân theo xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội, thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG,
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG,
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN,
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Họ và Tên: HOA YOUNG
Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Nguyễn Huệ Lạc
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.) cháu

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liễm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 8.00 (tùy ý)

Thủ quỹ, ngân phiếu xin gửi về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

The City of Lawton
State of Oklahoma
Certificate of Appointment
Honorary Citizen

In recognition of sincere interest in this great International City,
be it known that

CAPT. NGUYEN HUU LAC

is hereby appointed Honorary Citizen of the
City of Lawton and shall hold a place of
high esteem in the minds and hearts of
the people of this City.

Given under my hand and the seal of the
City of Lawton

This 12 day of May 1970

Edgar Kelly
MAYOR



**TRANSLATION OF
DRIVER'S LICENSE**

DATE

15 July 1970

The following is a translation of the driver's license of
CPT Nguyen Han IAC, a member of or a
dependent of a member of the Vietnam Army
attending the US Army Field Artillery School, Fort Sill, Ok-
lahoma. This also verifies that the above named person
has passed the Oklahoma State written driver's license test
and eye test and an Allied Liaison driving test.



United States Army Field Artillery School
Allied Liaison and Visitor's Division
Fort Sill, Oklahoma 73503
405-351-4600/5683

Date of Issue		Place of Issue		Expiration Date	
9 Jul 62		Saigon		Indef	
License Number	Color of Hair	Color of Eyes	Weight	Height	
00452	Blk	Brn	130	5' 5"	

Date of Birth	RESTRICTIONS	Type of Vehicle Permitted to Operate
21 Jan 38	None	Passenger car

Signature of Individual

[Handwritten Signature]

Signature of State & Federal
Verifying Officer

LEROI H. GRAW

CPT, FA

Asst Chief, ALVD

3000 S. East Blvd, Okla. 350

Department of the Army



Certificate of Training

This is to certify that

CPT NGUYEN NGU LAC
58 181 666

has successfully completed

ARC, ACETYLENE AND MIG
WELDING 60 HOURS

AND

FAMILIARIZATION ON TIG WELDING

Given at

ARMY EDUCATION CENTER
FORT SILL, OKLAHOMA 73503
7 Jul - 9 Sep 70

R. F. CROOCH, DAC
Post Director of
General Educational Development

IV# 207072

Ministry of Interior

Nam Ha Camp
NO 498 GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

00137826072

RELEASE CERTIFICATE

Based on the circular NO 966-BCA/TT of May 31, 1961 of the
Security Ministry
Effecting the release decision NO 63 on December 15, 1984
of the Ministry of Interior
We issued this release paper to liberate the following person:

Nguyen Huu Lac, born in 1938 in Saigon, with a registered
residence before capture as 107/25 Thanh Mau St. Chi Hoa, Ho chi
Minh City, and captured on June 14, 1975 for the crime of being
a major in reserve, and sentenced to be detained in the
reeducation camp. (TTCT)

He will be residing at 107/29 Thanh Mau, Chi Hoa, Ho chi
Minh City

OBSERVATION OF HIS REEDUCATION PROCESS:

Since the day he entered the camp, he recognized his crime
and set his mind to change. He labored to guarantee his daily
assigned level of work
He studied and conformed to guidelines and directives without
serious mistakes
He was classified as average or good detainee

The person involved must report at the Security Bureau of Ho chi
Minh City before January 25, 1985.

Fingerprint of
the right index finger
of Nguyen Huu Lac
NO 6358

Name & Signature
of the Certificate holder
Nguyen Huu Lac

January 9, 1958
Seal and Signature
Captain Tran Tim

Subscribed and sworn to
before me this 23rd
day of March 1990

"OFFICIAL SEAL"

Mark D. Piper

Notary Public, State of Illinois

My Commission Expires 12/29/93

Notary Public

Mark D. Piper

I certify that the above is a true
and correct translation of the
attached document from Vietnamese
into English

Quyt Nguyen
Quyt Nguyen, MA in Education, U.S.A.,
native Vietnamese, and having a
Vietnamese baccalaureate degree.

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2585 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Trại Hầm hũ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 498 GRT



SHSLB

00137826072

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn, quyết định tha số 62 ngày 15 tháng 12 năm 84 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn hũu Lạc Sinh năm 19 38

Các tên gọi khác

Nơi sinh Sài gòn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

107/29 đường thành tựu chi Lõe Thành phố Hồ chí Minh

Can tội Thiếu tá tru bị

Bị bắt ngày 14/6/75 Án phạt TCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tòng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 107/29 Thành tựu chi Lõe Thành phố Hồ chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tu ngày vào trại xác định được tập lỗi vận tâm cải tạo.
Lao động cần lao ngày càng tăng lên được giao
Học tập và chấp hành nội quy chưa có sai phạm gì lớn.
Được xem loại cải tạo trung bình, khá.

Dương sự phải trình diện tại UBND phường, xã 01 Thành phố Hồ chí Minh

Trước ngày 25 tháng 1 năm 19 85

Lưu tay, gốc trả phải
Của Nguyễn hũu Lạc
Danh bìa số 6858
Lập tại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lm
Nguyễn hũu Lạc

Ngày 08 tháng 1 năm 198 5



Đại úy Phước Bình



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHUÔNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHUÔNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 15 tháng 3 năm 1990

Kính gửi: Mr. Hoa Young

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tinh cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Hữu Lạc

Tên ông Lạc đã có trong danh sách Hội cần biết
của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ vào ngày 8/89
mục đầu ở cuối biên giới phía tây

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- (☒) Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , (☒) GIẤY RA TRAI
() Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
() Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
() Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
() Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hc, huy chương v.v...)

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ ĐỒ TỤ
(tên tù nhân):

** CÁC THỦ KHÁC:

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PRISONER'S NAME (TÊN/TU NHÂN) : NGUYỄN - HỮU - LẠC
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : January 21 1938 SAIGON
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) : M
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : X Married (có lập gia đình) : X
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 107/29 Bành - Văn - Trân (tên cũ Thành Mậu)
(Địa chỉ tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - Thành phố Hồ - Chí - Minh
POLITICAL PRISONER (Có là tù - binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) : X
If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 14/6/1975 To (Đến) : 12/01/85
PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (TRẠI TÙ) : 1. Học Môn - 2. Suối Máu Biên Hòa (South VN)
1. Sơn La - 2. Trần Phú - 3. Kiên Thành - 4. Thác Bã
5. Tân Lập - 6. Quan Hà - (North Việt Nam)
PROFESSION (Nghề Nghiệp) : 1. Auto mechanic - 2. Electrician - 3. Welder
EDUCATION IN U.S. : 1. Marine officer Basic Course BC 1/64 - 2. Field Artillery officer
(SỰ HỌC TẠI MỸ) Advanced Course
VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Major - FAOAC 6/70
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Artillery Battalion Com - 73-75
(Trong chính phủ VN) -mander
APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 207072 No (Không) : X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : Six (06)
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân theo cùng) Xin ghi rõ trạng thái
MAILING ADDRESS IN VN : 107/29 Bành - Văn - Trân (tên cũ Thành Mậu)
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - TP. Hồ - Chí - Minh
HOME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : HOA
(Tên, Địa chỉ thân nhân hay Người Bảo Tró)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : X Yes No (Không) : X
RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Niece
NAME AND SIGNATURE : Nguyễn - Hữu - Lạc Nghe Lạc
ADDRESS OF INFORMANT : 107/29 Bành - Văn - Trân P.3 - Q. Tân Bình -
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT của người điền đơn này) TP. Hồ - Chí - Minh
DATE : 20/04/1986

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN - HỮU - LAC
 (Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVE	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN - THỊ - MAI	16/03/1942	Wife
NGUYỄN - HỮU - LONG	29/9/1966	Son
NGUYỄN - HỮU - MAI - TRANG	06/12/1968	Daughter
NGUYỄN - HỮU - QUÂN	27/10/1970	Son
NGUYỄN - HỮU - HÙNG	22/3/1972	Son
NGUYỄN - HỮU - DŨNG	21/10/1974	Son

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PRISONER'S NAME (TÊN/TU NHÂN) : NGUYỄN - HỮU - LẠC
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : January 21 1938 SAIGON
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Male Female (Nữ) : M
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) X
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 107/29 Bành-văn-Trần (tên cũ Thành Mậu)
(Địa chỉ tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - Thành phố Hồ-Chí-Minh
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X Yes No (Không)
If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 14/6/1975 To (Đến) : 12/01/85
PLACE OF RE-EDUCATION CAMP (TRẠI TÙ) : 1. Học Môn - 2. Suối Máu Biên Hòa (South VN)
1. Sơn La - 2. Trần Phú - 3. Kiên Thành - 4. Thác Bã
5. Tân Lập - 6. Nam Hà - (North Viet Nam)
PROFESSION (Nghề Nghiệp) : 1. Auto mechanician - 2. Electrician - 3. Welder
EDUCATION IN U.S. : 1. Marine officer Basic Course BC 1/64 - 2. Field Artillery officer
(ĐU HỌC TẠI MỸ) Advanced course
VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Major - FAAC 6/70
VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : Artillery Battalion Com - 73-75
(Trong chính phủ VN) - member
APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 207072 No (Không)
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : Six (06)
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi rõ trạng
MAILING ADDRESS IN VN : 107/29 Bành-văn-Trần (tên cũ Thành Mậu)
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : P.3 Quận Tân Bình - TP. Hồ-Chí-Minh
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : HOA
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trợ)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : X Yes No (Không)
RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Niece
NAME AND SIGNATURE : Nguyễn - Hữu - Lạc Ngô Lạc
ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chữ ký, ĐT của người điền đơn này) : 107/29 Bành-văn-Trần P.3 - Q. Tân Bình - TP. Hồ-Chí-Minh
DATE : 20/04/1986

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYỄN - HỮU - LAC
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYỄN - THỊ - MAI	16/03/1942	Wife -
NGUYỄN - HỮU - LONG	29/9/1966	Son
NGUYỄN - HỮU - MAI - TRANG	06/12/1968	Daughter
NGUYỄN - HỮU - QUÂN	27/10/1970	Son
NGUYỄN - HỮU - HÙNG	22/3/1972	Son
NGUYỄN - HỮU - DŨNG	21/10/1974	Son

ADDITIONAL INFORMATION:

Champaign, May 18 - 1986

Kính Bà,

Xin Bà vui lòng bỏ chút thời giờ quý báu cho tôi hỏi thăm về mọi vấn đề liên quan đến ODP và các thủ tục khác:

Nguyên tôi có người Dượng chồng của Di tôi ở cái tạo ở miền Bắc VN từ tháng 6-1975 và được phóng thích về ngày 12-01-1985.

Nay tôi muốn bác lãnh Dượng và gia đình vợ con gồm có 7 người tất cả theo chương trình ODP.

Xin Bà cho biết:

- Phải tiến hành làm những thủ tục gì?
- Phí tổn tổng cho mỗi người là bao nhiêu?
- Khi hoàn tất các thủ tục, thời gian bao lâu thân nhân sẽ được rời VN?

- Ngoài chương trình ODP, còn có chương trình nào khác để bác lãnh thân nhân rời khỏi VN một cách chính thức không?

- Tôi có nghe tin đồn là chính phủ Mỹ thường hướng với Hà Nội để nhận 10.000 tù chính trị. Chưa Bà tin tin có thật không? Nếu có khi nào mới giải quyết? Bà có được danh sách 10.000 tù chính trị nên tin không? Nếu có Bà vui lòng cho biết tên của Dượng tôi là NGUYỄN HỮU LẠC nằm ở số thứ và mấy trong danh sách đó?

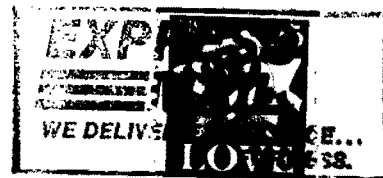
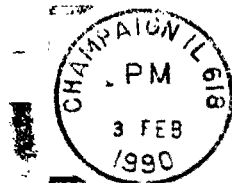
Thành thật cảm ơn Bà rất nhiều. Chúc Bà dồi dào sức khỏe để phục vụ những người

đồng hướng một cách hân hậu. Mong ước
hội bạn sớm của Bè.

Kính chào Bà

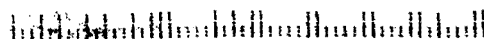
Hoa

HOA YOUNG

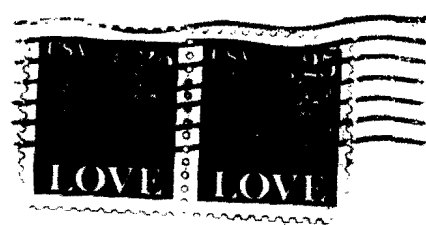


1 FEB 07 1990

MRS. KHUC MINH THO
PO BOX 543J
ARLINGTON VA 22205-0635



H. YOUNG



Tuần sau
list có tên, kèm
về h/s mới kèm
y/c hồ sơ -

MAR 22 1990

Mrs. Khúc Minh Thở

P.O. Box 5435

Arlington VA 22205-0635

H. YOUNG

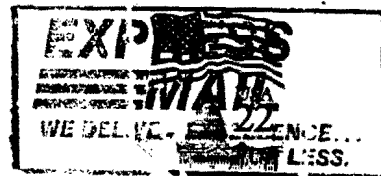


APR 02 1990

Mrs. Khúc Minh Thảo
PO Box 5435
Arlington VA 22205-0635

Hồ sơ Bộ túc

Hoa Young



THO 55 232911C1 05/29/86
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
THO MINH KHUC
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

mrs. Khuc Minh Tho
5555 Columbia Pike - Suite D
Arlington Virginia 22204

~~can folder~~
Thu / Questionnaire
man D 6/24/86
ODP, card

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên:

— Card

— Thẻ, bỏ túi, cam ớn

— Giấy ra trai

— Cấp bằng, huy chương

☒ — Hồ sơ đầy đủ (Thở đủ hồ sơ)

☒ — Computer

- Các thủ khác :

— Mẫu D

— ODP list

— Labels

— Folder

— Hồ sơ cần xerox

— Hồ sơ đã chuyển ODP

ngày _____